

Số: 64 /2021/QĐST-HNGĐ

An Thi, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* **Chị Trịnh Thị H, SN 1985**

HKTT: A T3, H Q, A T, Hưng Yên

Nơi ở hiện nay: P 2312 Tòa nhà Rain Bow Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

*Bị đơn:* **Anh Nguyễn Đình T, SN 1984**

Trú tại: A T3, H Q, A T, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55;81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm,thu nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/4/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Đình T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ vợ chồng:* Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba con chung của vợ chồng gồm Nguyễn Thị Phương H, SN 2013; Nguyễn Đình T, SN 2013; Nguyễn Đình L, SN 2015 đến tuổi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, chị H không được ngăn cản.

- *Về T sản chung, công nợ, công sức:* Chị H, anh T không yêu cầu tòa án

giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000763 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A T). Hoàn trả chị H 150.000đ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã H Q;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A T  
THẨM PHÁN**

**Lương Thị T**